TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày: 05-09-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Thiêm và bà Đỗ Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo ĐẶNG VĂN H1 sinh ngày 20/7/1998, tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn S 1, xã N, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; căn cước công dân: 034098001159; con ông Đặng Văn H3 sinh năm 1978 và bà Giang Thị P sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 06/5/2025 tại Trại giam số 2, Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt).

2. Bị cáo VŨ ĐỨC H2 sinh ngày 25/8/1994, tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn S 1, xã N, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; căn cước công dân: 034094012872; con ông Vũ Đức T sinh năm 1964 và bà Phạm Thị L sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 06/5/2025 tại Trại giam số 2, Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt).

Người làm chứng: Anh Phạm Văn Đ sinh năm 1995; địa chỉ: thôn Sơn Thọ 1, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút, ngày 30/4/2025, tổ công tác Công an xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình cũ (nay là Công an xã N, tỉnh Hưng Yên) tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Văn H1 tại thôn S 1, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình cũ (nay là xã N, tỉnh Hưng Yên) phát hiện 03 thanh niên có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma tuý gồm: Đặng Văn H1, Vũ Đức H2 và Phạm Văn Đ. Cả ba người đã khai nhận là vừa cùng nhau sử dụng ma tuý đá. Nguyễn Văn H1 đã tự nguyện giao nộp toàn bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý đá.

Quá trình điều tra và tại diến biến tại phiên toà, xác định: Đặng Văn H1, Vũ Đức H2 là bạn cùng thôn, H2 đi làm tự do ở quận Long Biên, TP Hà Nội; H1 đã 1 vài lần sử dụng ma tuý đá và biết H2 có sử dụng ma tuý đá. Sáng ngày 29/4/2025, Đặng Văn H1 có ý định muốn sử dụng ma tuý đá nhưng không có tiền mua ma tuý nên đã nghĩ đến việc gọi cho H2 gọi điện thoại và nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho H2 hỏi bao giờ H2 về quê; H2 trả lời khoảng 10 giờ đêm mới về đến nhà; H1 nói với H2 "ở dưới này không mua được đồ" (ý nói không mua được ma tuý đá) và bảo H2 mua ở trên đó mang về để cùng sử dụng, H1 sẽ trả tiền sau, H2 nói "đưa 200.000 đồng là được", H1 đồng ý.

Chiều tối cùng ngày, H2 đi đến khu vực vườn hoa ở phường Long Biên, Thành phố Hà Nội mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 túi nilon chứa ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng và xin của người này 02 chiếc coóng bằng thủy tinh để sử dụng ma túy. Mua xong, H2 cất ma túy và cóng thủy tinh trong túi đựng quần áo rồi đi xe ô tô khách để về quê. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, xe ô tô về đến đầu ngõ vào nhà H2 thì gặp H1; H2 đưa ma túy và 01 chiếc coóng thủy tinh cho H1 cầm, nói để hôm sau sử dụng. H1 cầm về nhà, để trong ngăn kéo bàn trang điểm ở phòng ngủ.

Sáng ngày 30/4/2025, H1 xuống bếp lấy 01 vỏ chai bằng nhựa, bên trong có sẵn nước lọc, 01 ống hút bằng nhựa gắn trong hộp sữa, 01 chiếc kéo mang vào phòng ngủ; H1 dùng mũi kéo khoét 02 lỗ ở nắp chai nhựa sau đó lấy coóng thuỷ tinh và ống hút nhựa cắm vào nắp chai rồi để trên mặt bàn trang điểm. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, H2 điện cho H1 hỏi đang ở đâu, H1 nói đang ăn liên hoan ở nhà anh Hưng ở cùng thôn và mời H2 sang nhà anh Hưng, H2 đồng ý. Trước khi sang nhà anh Hưng, H2 lấy ở nhà 01 chiếc bật lửa khò, gắn ống kim loại hình trụ cho vào trong túi quần. Trong khi H2 và H1 đang ăn uống tại nhà anh Hưng Phạm Văn Đạt gọi điện thoại cho H1, H1 mời anh Đạt đến nhà anh Hưng; Đạt đồng ý và đã điều khiển xe máy đến nhà anh Hưng ngồi ăn cùng H1. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, H1 ra về thì H2 đưa cho H1 chiếc bật lửa khò, mục đích để lát nữa sử dụng ma tuý. Về đến nhà, H1 để chiếc bật lửa khò cùng với bộ dụng cụ sử dụng ma tuý lên trên mặt bàn trang điểm rồi nhắn tin cho H2 đến nhà H1 để cùng sử dụng ma tuý đá. H2 đi bộ còn Đạt đi xe

máy đến nhà H1. Đến nơi, anh Đạt vào ngồi ở phòng khách và nói chuyện với ông Đặng Văn Hồi (bố của H1), còn H2 đi vào phòng ngủ của H1 và nằm trên giường xem điện thoại. Đến khoảng 22 giờ, thấy bố mẹ đi biển bắt cáy, H1 gọi anh Đạt vào trong phòng ngủ. H1 nói với H2 và anh Đạt: "Chơi thôi ", cả 2 hiểu ý H1 rủ sử dụng ma tuý. H1 mở ngăn kéo lấy túi ma tuý đổ vào trong coóng thuỷ tinh rồi dùng bật lửa ga châm, mồi lửa sang bật lửa "khò", hơ lửa bên ngoài coóng thủy tinh để đốt ma túy bên trong, tạo thành khói để sử dụng nhưng coóng bị nứt, vỡ thành nhiều mảnh làm ma tuý chảy ra và đóng lại thành cục rơi xuống nền nhà. H1 thu dọn các mảnh thuỷ tinh và cục ma túy rơi ra, dùng giấy vệ sinh gói lại rồi để lên mặt bàn trang điểm. Thấy vậy, H2 lấy xe mô tô của H1 đi về nhà lấy chiếc coóng thủy tinh còn lại rồi quay lại nhà H1. H2 để coóng thuỷ tinh trên giường rồi bảo H1 "lấy nắp vào". H1 lấy chiếc coóng cắm vào nắp chai, bỏ ma tuý vào trong coóng rồi châm lửa hơ, đốt, quay ống hút về phía H2 để H2 sử dụng. Sau đó H1 tiếp tục hơ, đốt ma túy rồi quay ống hút về phía anh Đạt để anh Đạt sử dụng đến lượt H1 sử dụng. Hết lượt thứ nhất, H1 để bình sử dụng ma tuý trên giường. Một lúc sau, H2 dùng bật lửa hơ, đốt, tự sử dụng ma túy; H1 dùng bật lửa hơ, đốt để cho anh Đạt sử dụng rồi lại để bình lên trên mặt bàn trang điểm. Cả 3 nằm xem điện thoại được một lúc thì H1 dùng tay với lấy dây sạc điện thoại trên mặt bàn trang điểm, làm tay va vào bình, rơi xuống nền nhà, coóng thủy tinh bị vỡ, gẫy thành 2 phần. H1 thu dọn, nhặt các mảnh vỡ thủy tinh cho vào giấy vệ sinh gói lại, để trên mặt bàn trang điểm, cầm chai nước mang vào bếp, đổ hết nước bên trong, vỏ chai và ống hút H1 bỏ vào chậu rác rồi quay vào phòng xem điện thoại. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, tổ công tác của Công an xã Thái Thượng (nay là Công an xã Thái Ninh) đã phát hiện.

Bản Kết luận giám định số 457/KL-KTHS ngày 06/5/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình: "Có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine trong, trên 1 ống thủy tinh màu trắng, hình trụ tròn có chiều dài 14,5cm; 1 ống thủy tinh màu trắng, hình trụ tròn có chiều dài 5,5cm; một số mảnh vỡ thủy tinh được bọc trong giấy mềm màu trắng (dạng giấy vệ sinh); 1 túi nilon trong suốt có mép cài màu trắng, kích thước (4x3,2)cm; 1 bật lửa hình trụ màu trắng-đỏ-cam có in chữ "HOA VIỆT", đầu bật lửa có gắn kim loại hình trụ tròn".

Cáo trạng số 13/CT-VKSKV7 ngày 18/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố các bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Phạm Văn Đạt chỉ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có hành vi tổ chức, rủ rê, giúp sức nên không đồng phạm với các bị cáo trong vụ án. Ngày 26/6/2025, Công an tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với ông Đặng Văn Hồi và bà Giang Thị Phới (bố mẹ đẻ của bị cáo H1) không biết việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phét ma túy ở nhà mình nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Bị cáo Vũ Đức H2 khai mua ma túy của người không quen biết ở thành phố Hà Nội nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn H1 từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam 06/5/2025;

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Đức H2 từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam 06/5/2025;

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max màu xanh, đã qua sử dụng, số Imel 1: 353894109386325, số Imel2: 353894108710947 quản lý của Vũ Đức H2) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max màu xanh, đã qua sử dụng, số Imel 1: 350627791130897, số Imel2: 350627791051002 (quản lý của Đặng Văn H1).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa ga màu đỏ 6, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 11,5cm và 01 (một) vỏ chai nhựa không có lắp, vỏ chai màu trắng không có nhãn mác, kích thước vỏ chai (2,5×2,6x17) cm; 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật số 457/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Binh (nay là Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên). Mặt trước phong bì ghi: " Đồ vật thu giữ của Đặng Văn H1, sinh năm 1998, HKTT: thôn Sơn Thọ 1, xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình". 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định (nay là Phỏng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình), mặt trước có ghi: Số 765/KL-

KTHS, (M1 + M2 + M3), " Kính gửi: Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Thái Bình. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Đặng Văn H1, sinh năm 1998, Phạm Văn Đạt, sinh năm 1995 và Vũ Đức H2, sinh năm 1994, cùng có hộ khẩu thường trú tại: thôn Sơn Thọ 1, xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình – Sử dụng trái phép chất ma túy ngày 30/4/2025"

pTịch thu của bị cáo Đặng Văn H1 200.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

+ Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài lệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: lời khai của các bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; các bị cáo đã thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản sự việc, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong vật chứng; sơ đồ, bản ảnh hiện trường do Công an xã Thái Thượng lập ngày 30/4/2025; kết luận giám định số 457/KL-KTHS ngày 06/5/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; kết luận giám định số 765/KL-KTHS ngày 05/5/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện số 341, 342 và 343 ngày 05/5/2025 của Bệnh viện tâm thần Thái Bình; biên bản ghi lời khai của người làm chứng là anh Phạm Văn Đ; biên bản ghi lời khai của người chứng kiến là ông Phạm Hữu T.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn để kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 30/4/2025, tại phòng ngủ của bị cáo Đặng Văn H1 tại thôn S 1, xã N, tỉnh Hưng Yên bị cáo Đặng Văn H1 và bị cáo Vũ Đức H2 đã có hành vi chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy loại Methamphetamine và

rủ rê anh Phạm Văn Đ cùng sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine bằng hình thức hít.

[4] "Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như sau:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[4] Các bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng; nó không chỉ gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho chính người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, xã hội và kinh tế của đất nước; là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự; Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm về ma tuý; đã quy định những chế tài đặc biệt nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma tuý; nhưng chỉ vì thoả mãn thói hư, tật xấu, các bị cáo vẫn cố tình thực vi phạm pháp luật, tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma tuý, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội.

[5] Các bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố.

[6] Vụ án có tính chất đồng phạm, các bị cáo H1 và H2 đều là người thực hành, trong đó bị cáo H1 khởi xướng, rủ rê, thực hành tích cực; bị cáo H2 là người cung cấp ma túy và công cụ để sử dụng ma tuý nên có vai trò ngang nhau.

[7] Các bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điêu 51 Bộ luật hình sự.

[8] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy để cải tảo, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù nhưng cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max màu xanh, đã qua sử dụng, số Imel 1: 353894109386325, số Imel2: 353894108710947 quản lý của Vũ Đức H2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max màu xanh, đã qua sử dụng, số Imel 1: 350627791130897, số Imel2: 350627791051002 quản lý của Đặng Văn H1, xác định đây là tài sản của các bị cáo, các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 11,5cm và 01 (một) vỏ chai nhựa không có lắp, vỏ chai màu trắng không có nhãn mác, kích thước vỏ chai (2,5×2,6x17) cm là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật số 457/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Binh (nay là Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên). Mặt trước phong bì ghi: "Đồ vật thu giữ của Đặng Văn H1, sinh năm 1998, HKTT: thôn S 1, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình". 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định (nay là Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình), mặt trước có ghi: Số 765/KL-KTHS, (M1 + M2 + M3), " Kính gửi: Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Thái Bình. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Đặng Văn H1, sinh năm 1998, Phạm Văn Đ, sinh năm 1995 và Vũ Đức H2, sinh năm 1994, cùng có hộ khẩu thường trú tại: thôn S 1, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình – Sử dụng trái phép chất ma túy ngày 30/4/2025" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Đặng Văn H1 còn thừa nhận, số tiền bị cáo góp với bị cáo Vũ Đức H2 để mua ma tuý là 200.000 đồng nhưng bị cáo chưa trả cho H2, vì vậy cần phải tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Cac bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn H1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam 06/5/2025.

- Xử phạt bị cáo Vũ Đức H2 H1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giam 06/5/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max màu xanh, đã qua sử dụng, số Imel 1: 353894109386325, số Imel2: 353894108710947 quản lý của Vũ Đức H2) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max màu xanh, đã qua sử dụng, số Imel 1: 350627791130897, số Imel2: 350627791051002 (quản lý của Đặng Văn H1).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa ga màu đỏ 6, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 11,5cm và 01 (một) vỏ chai nhựa không có lắp, vỏ chai màu trắng không có nhãn mác, kích thước vỏ chai (2,5×2,6x17) cm; 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật số 457/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Binh (nay là Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên). Mặt trước phong bì ghi: " Đồ vật thu giữ của Đặng Văn H1, sinh năm 1998, HKTT: thôn S 1, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình". 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định (nay là Phỏng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình), mặt trước có ghi: Số 765/KL-KTHS, (M1 + M2 + M3), " Kính gửi: Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Thái Bình. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Đặng Văn H1, sinh năm 1998, Phạm Văn Đ, sinh năm 1995 và Vũ Đức H2, sinh năm 1994, cùng có hộ khẩu thường trú tại: thôn S 1, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình – Sử dụng trái phép chất ma túy ngày 30/4/2025"

(Vật chứng đang quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Hưng Yên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/8/2025).

- Tịch thu của bị cáo Đặng Văn H1 200.000 đồng để sung ngân sách nhà nước

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án; các bị Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo Đặng Văn H1 và Vũ Đức H2 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/9/2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Hưng Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Anh